TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Chùa Bồ Vàng: Điểm tựa tâm linh trên phòng tuyến sông Như Nguyệt huyền thoại

ISSN: 2734-9195 15:10 15/06/2026

Dù trải qua thời gian, những dấu tích kiến trúc còn sót lại là minh chứng cho nét đẹp văn hóa lâu đời, thu hút du khách và các nhà nghiên cứu về tìm hiểu kiến trúc, lịch sử vùng đất này.

Chùa Bồ Vàng (hay còn gọi là chùa Như Nguyệt) tọa lạc ở thôn Như Nguyệt, xã Tam Giang, huyện Yên Phong (cũ), tỉnh **Bắc Ninh** là điểm du lịch tâm linh cổ kính, nổi tiếng với dấu tích kiến trúc thời Lý đặc sắc. Nằm gần bến đò Ngọt, ngôi chùa không chỉ mang vẻ đẹp thanh bình, tôn nghiêm mà còn lưu giữ nhiều giá trị lịch sử lâu đời của vùng đất Kinh Bắc văn hiến.

Bên dòng sông Như Nguyệt êm đềm, chùa Bồ Vàng hiện lên như một nốt trầm sâu lắng giữa vùng đất quan họ Bắc Ninh. Không ồn ào, náo nhiệt, nơi đây cuốn hút Phật tử và du khách bởi vẻ đẹp cổ kính, thâm nghiêm, nơi dấu tích kiến trúc xưa vẫn còn vương vấn trên từng viên gạch, mái chùa, kể câu chuyện về một thời kỳ **văn hóa** rực rỡ đã qua.



Hình minh họa. Nguồn: Internet

Nơi đây gắn liền với cụm di tích phòng tuyến sông Như Nguyệt, Phòng tuyến sông Như Nguyệt (gồm chùa Bồ Vàng, bến sông Như Nguyệt, đền Xà, Ngã Ba Xà) là địa danh **lịch sử** nổi tiếng, gắn liền với chiến thắng hiển hách của Anh hùng dân tộc Lý Thường Kiệt chống quân xâm lược Tống (năm 1077).

Sông Cầu, đoạn thượng lưu rất hiểm trở, khó qua lại. Đoạn từ Thái Nguyên đến Đa Phúc dễ vượt qua, nhưng một khi qua được, lại gặp phải dãy núi Tam Đảo án ngữ. Thành ra chỉ có đoạn sông dài gần 100 km từ Đa Phúc đến Phả Lại, đặc biệt là khúc 30 km ở giữa đoạn sông này - chạy từ Ngã Ba Xà (nơi hội lưu giữa sông Cà Lồ và sông Cầu) đến Thị Cầu (Đáp Cầu, Bắc Ninh), có tên là sông Như Nguyệt (xuất phát từ chữ "Ngọt (bến Ngọt") - là dễ qua hơn cả. Vì thế, đây chính là nơi Lý Thường Kiệt lựa chọn đích đáng nhất để xây dựng phòng tuyến sông Như Nguyệt (sông Cầu) chống quân Tống.

Tại phòng tuyến sông Như Nguyệt, để khích dậy tinh thần tướng sỹ đánh giặc, Lý Thường Kiệt đã cho quân sĩ xướng lên bài thơ thần "***Nam quốc sơn hà***", như một bản Tuyên ngôn độc lập đầu tiên của dân tộc ta:

Nam quốc sơn hà

"*Nam quốc sơn hà Nam đế cư.*

Tiệt nhiên định phận tại thiên thư.

Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm?

Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư!"

Dịch thơ:

Sông núi nước Nam

Sông núi nước Nam vua Nam ở,

Rành rành định phận tại sách trời.

Cớ sao lũ giặc sang xâm phạm?

Chúng bay sẽ bị đánh tơi bời!

Chiến thắng Như Nguyệt của quân dân Đại Việt đã đánh bại hoàn toàn ý chí xâm lược nước ta của quân Tống, buộc họ phải thừa nhận Đại Việt là một quốc gia.



Hình minh họa. Nguồn: Internet

Chùa Bồ Vàng nằm phía Đông Bắc sông Như Nguyệt, cách bến đò Ngọt (tên Nôm của làng Như Nguyệt) phía Bắc khoảng 200 m - địa điểm trọng tâm của phòng tuyến sông Như Nguyệt trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược nhà Tống năm 1077.

Dấu tích kiến trúc còn lại cho thấy chùa Bồ Vàng có niên đại khởi dựng từ thời Lý (1010 - 1225), được trùng tu mở rộng với quy mô lớn dưới thời Lê Trung Hưng. Ngôi chùa cổ bị phá hủy hoàn toàn trong kháng chiến chống thực dân Pháp (giai đoạn 1945 - 1954). Sau năm 1954, một ngôi chùa nhỏ được dựng lên ngay sát bờ đê sông Cầu để làm nơi thờ tự.

Năm 1992 - 1993, chính quyền và nhân dân địa phương tiến hành xây dựng lại ngôi chùa hiện nay trên nền đất cũ. Chùa gồm 2 hạng mục công trình kiến trúc chính: Toà Tam bảo có mặt bằng kiến trúc hình chữ "Đinh" là sự liên kết của 5 gian Tiền đường và 2 gian Thượng điện, nhà Tổ 5 gian theo phong cách nghệ thuật kiến trúc truyền thống khu vực đồng bằng châu thổ sông Hồng. Toàn bộ khung nhà làm bằng gỗ, các bộ vì kết cấu theo kiểu thức thượng chồng rường giá chiêng, hạ kẻ truyền, trang trí chạm khắc chủ yếu trên các cấu kiện gỗ là đề tài tứ linh (long, ly, ly, quy, phượng), tứ quý (tùng, cúc, trúc, mai), vân mây và hoa lá cách điệu.

Hiện vật cổ giá trị ở chùa Bồ Vàng gồm có: 8 pho tượng gỗ có niên đại tạo tác vào thời Nguyễn (thế kỷ XIX). Đây là những hiện vật quan trọng nhất trong hệ thống tượng pháp của chùa. Các pho tượng này thường được sơn son thếp vàng, thể hiện trình độ chạm khắc điêu luyện của các nghệ nhân vùng Kinh Bắc thời

kỳ này.

Ngoài các pho tượng Phật trên ban thờ Tam bảo, chùa còn lưu giữ hai tấm bia đá lớn mặt trước mỗi tấm có chạm hình hai pho tượng hậu. Đây là hình ảnh những người có công đức lớn đóng góp cho việc xây dựng và trùng tu chùa, được cộng đồng thờ phụng và "gửi giỗ" tại di tích. Mặt bia phía sau khắc chữ Hán, nội dung chính ghi chép về việc gửi giỗ hậu vào chùa, văn bia được dựng khắc vào đời vua Lê Hy Tông, năm Chính Hòa thứ 7 (1686).

Đáng chú ý trong khuôn viên chùa Bồ Vàng hiện nay còn bảo lưu được một số loại vật liệu kiến trúc như: tảng kê chân cột chất liệu đá xanh và đá nhám cùng nhiều viên đá kè móng có niên đại vào thời Lý. Tiêu biểu và giá trị nhất là chiếc chân tảng tạc bằng đá xanh chạm khắc tinh xảo hiện đang được lưu giữ tại Bảo tàng tỉnh Bắc Ninh. Chân tảng có đường kính mặt rộng 75 cm, cao 35 cm, bề mặt chính chạm hình một bông sen đang nở rộ, ở giữa chân tảng là một vòng tròn đường kính 45 cm, xung quanh chạm nổi 16 cặp cánh sen kép, cánh sen mập mạp có độ dài trung bình 12 cm, rộng 10 cm, bên trên bề mặt mỗi cánh sen chính chạm khắc đôi rồng uốn khúc ở thể đăng đối.

Tại chùa Bồ Vàng, các chân tảng đá thời Lý là hiện vật quý giá nhất, tiêu biểu cho nghệ thuật điêu khắc thế kỷ XI - XII. Những hoa văn trên đó không chỉ để trang trí mà còn mang hàm ý sâu sắc về tôn giáo và vương quyền.

Hình tượng hoa sen là hoa văn chủ đạo, thường được tạc theo lối cánh sen ngửa bao quanh chân cột. Hoa sen tượng trưng cho sự thuần khiết "gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn". Trong Phật giáo, nó biểu hiện cho sự giác ngộ và tòa sen của Đức Phật. Việc đặt cột chùa lên hoa sen mang ý nghĩa toàn bộ công trình đang được nâng đỡ bởi tinh hoa Phật pháp. Các cánh sen thường được chạm to, mập mạp, bên trong có thể chạm thêm các hình hoa lá uốn lượn tinh xảo.

Ở một số chân tảng đá xanh quý hiếm (như chiếc đang lưu giữ tại Bảo tàng Bắc Ninh), hoa văn rồng được chạm khắc rất đặc trưng. Rồng thời Lý có thân hình uyển chuyển như dòng nước, mềm mại. Về ý nghĩa vương quyền, sự xuất hiện của rồng tại chùa Bồ Vàng khẳng định đây từng là công trình được triều đình nhà Lý quan tâm hoặc xây dựng theo quy cách quốc tự. Về ý nghĩa phong thủy, rồng gắn liền với mây nước, cầu mong mưa thuận gió hòa cho vùng đất ven sông Như Nguyệt.

Các hoa văn khác như sóng nước thường nằm ở bệ dưới cùng của chân tảng, tượng trưng cho mặt biển hoặc dòng sông. Điều này gợi nhớ đến vị trí đặc biệt của chùa (nắm sát bến đò Ngọt, ven sông Như Nguyệt) và quan niệm về sự

trường tồn, vĩnh cửu của Phật giáo như dòng nước không bao giờ ngừng chảy.

Còn các họa tiết dây leo, hoa lá được chạm khắc xen kẽ hoặc ở các đường viền biểu tượng cho sự sinh sôi, nảy nở và sự gắn kết giữa con người với thiên nhiên. Nó tạo nên vẻ đẹp mềm mại, giảm đi sự thô cứng của đá tảng.

Các hoa văn, họa tiết trên được chạm theo lối chạm nổi thấp (phù điêu), đường nét tinh tế, trau chuốt nhưng vẫn giữ được vẻ khỏe khoắn. Điều này cho thấy trình độ tay nghề của các nghệ nhân thời Lý rất cao, biến khối đá vô tri thành những tác phẩm nghệ thuật có hồn.

Chùa Bồ Vàng (Bắc Ninh) là di tích kiến trúc cổ kính thời Lý, mang đậm dấu ấn văn hóa tâm linh và giá trị lịch sử lâu đời. Dù trải qua thời gian, những dấu tích kiến trúc còn sót lại là minh chứng cho nét đẹp văn hóa lâu đời, thu hút du khách và các nhà nghiên cứu về tìm hiểu kiến trúc, lịch sử vùng đất này.

Nếu du khách đang tìm kiếm một khoảng lặng tâm hồn, muốn thoát khỏi sự xô bồ, ồn ào của cuộc sống hiện đại để tìm về chốn bình yên, chùa Bồ Vàng là điểm dừng chân lý tưởng. Nổi tiếng với không gian thoáng đãng, trong lành và sự linh thiêng đặc trưng, ngôi chùa cổ này không chỉ là nơi chiêm bái của người dân địa phương mà còn là địa danh văn hóa, lịch sử không thể bỏ qua khi du ngoạn Kinh Bắc.

Tác giả: **Đặng Việt Thủy**